TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2026/HS-ST
Ngày 15 - 8 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Sần Thó Suy

2. Ông Trần Văn Đằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Bùi Mạnh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2026, tại Hội trường lớn Ủy ban nhân dân xã Y Tý, tỉnh Lào Cai, thôn Choản Thèn, xã Y Tý, tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2026/TLST-ST ngày 15 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2026/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Lý A C (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam

Sinh ngày 04 tháng 9 năm 1961 tại xã T, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn B, xã T, tỉnh Lào Cai;

Căn cước số 010061001XXX; Ngày cấp 12/5/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Con ông: Lý A L (đã chết) và con bà Vừ Thị D (đã chết); Bị cáo có vợ là Thào Thị N, sinh năm 1962, hiện cư trú tại Thôn B, xã T, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 07 người con, con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1998.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án. Bản án số 31/2023/HS-ST ngày 28/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tuyên phạt Lý A C 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 27/5/2024 Lý A C đã chấp hành

xong án phạt tù.

Tiền sự: Không.

Về nhân thân của bị cáo:

Bản án số 27/2015/HSST, ngày 09/9/2015, của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt Lý A C 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bản án số 53/2017/HSST, ngày 30/10/2017, của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt Lý A C 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/4/2026, tạm giam ngày 06/4/2026. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Vàng A H, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn S, xã Y, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lý A T, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

2. Anh Trịnh Xuân V, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn P, xã T, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 31/3/2026 Trịnh Xuân V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24X1-122.77 đi từ nhà ở thôn P, xã T, tỉnh Lào Cai đến nhà Lý A C, thấy Lý A C đang ngồi một mình ở trên giường trong phòng khách, V hỏi "còn không để lại cho tao một ít", C nói "không có", V tiếp tục nói "lâu lâu tao mới về, để lại cho tao một ít", Lý A C đồng ý, V lấy từ trong túi quần ra đưa cho Lý A C 100.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng), Lý A C lấy từ đầu cây gậy tre đang dùng để chống ra đưa cho V một gói ma túy Heroine gói bằng nilon màu xanh. Trịnh Xuân V cất gói ma túy vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà, đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, khi đi cắt cỏ voi tại thôn B, xã T, V lấy gói ma túy ra sử dụng hết bằng hình thức hít, sau khi sử dụng xong V đã vứt bỏ dụng cụ sử dụng ma túy. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 02/4/2026, Công an xã T, tỉnh Lào Cai phối hợp với Trạm y tế xã T tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma

túy trong cơ thể của Trịnh Xuân V, kết quả Trịnh Xuân V dương tính với Morphin.

Kết luận giám định số 1744/KL-KTHS, ngày 03/4/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Trịnh Xuân V gửi đến giám định có chất ma túy, loại Morphine.

Biết hành vi phạm tội bị phát hiện, khoảng 09 giờ ngày 03/4/2026, Lý A C đến Công an xã T, tỉnh Lào Cai đầu thú và khai nhận việc đã bán một gói Heroine cho Trịnh Xuân V. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý A C, nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra Lý A C khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 30/3/2026 Lý A C điều khiển xe mô tô (không nhớ biển kiểm soát) từ nhà đến thôn C, xã B, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đoạn đường ngã ba C thuộc thôn C, xã B, tỉnh Lào Cai Lý A C mua được 02 gói ma túy Heroien, gói bằng nilon màu xanh với giá 200.000 đồng của một người phụ nữ dân tộc Dao khoảng 50 tuổi, không quen biết. Sau khi mua được ma túy, Lý A C đi về nhà, đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Lý A C đã lấy một gói sử dụng hết cho bản thân bằng hình thức chích, dụng cụ sử dụng ma túy Chả đã cho vào bếp đốt cháy, còn một gói ma túy Lý A C cất giấu vào đầu đoạn gậy tre dùng để chống chân. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 31/3/2026, Lý A C bán gói ma túy còn lại cho Trịnh Xuân V với giá 100.000 đồng.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSLCI-KV ngày 14/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai truy tố bị cáo Lý A C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Lý A C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý A C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy*"* quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lý A C từ 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù; Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên truy thu để tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng là tiền do bị cáo bán ma túy mà có. Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt là 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng của vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo đã có đơn xin miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Lý A C đã khai nhận ngày 31/3/2026 bị cáo bán cho Trịnh Xuân V một gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng số 31/CT-VKSLCI-KV ngày 14/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai, truy tố bị cáo Lý A C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo biết tệ nạn ma tuý đã và đang trở thành hiểm hoạ lớn của toàn nhân loại, cũng như mọi quốc gia, ma tuý làm gia tăng các loại tội phạm, bạo lực, vắt cạn kiệt nhân lực, tài

chính, huỷ diệt sức khỏe của con người. Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào, mọi hành vi, vi phạm đều phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật. Hiểu rất rõ điều đó, song do bản thân là người nghiện chất ma túy, lại hám lợi nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy đối với bị cáo cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 28/6/2023 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/5/2024, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo đã không coi đó là bài học, để cải sửa mình trở thành người công dân sống có ích cho xã hội, mà lại tiếp tục phạm tội, hành vi phạm tội lần này của bị cáo là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vì vậy đối với bị cáo cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo đã ra đầu thú khai báo về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trịnh Xuân V, quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thật thà khai báo ăn năn hối cải nên cũng cần áp dụng cho bị tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về nhân thân của bị cáo:

Bản án số 27/2015/HSST, ngày 09/9/2015, của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt Lý A C 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Bản án số 53/2017/HSST, ngày 30/10/2017, của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, xử phạt Lý A C 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự thì đối với bản án xét xử năm 2015 và năm 2017 bị cáo đã đương nhiên được xóa án tích, nên đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Song điều đó cũng cho thấy bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu.

[5]. Về các vấn đề liên quan trong vụ án:

Liên quan trong vụ án này còn có người phụ nữ dân tộc Dao khoảng 50 tuổi ở khu vực ngã ba thôn C, xã B, tỉnh Lào Cai, theo bị cáo khai là người bán

ma túy cho bị cáo ngày 30/3/2026. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này, nên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Đối với Trịnh Xuân V là người tham gia điều trị cai nghiện bằng thuốc thay thế Methadone, tại Cơ sở Methadone Trịnh Tường từ ngày 08/12/2015, đến ngày 31/7/2024 thì bỏ điều trị. Phòng khám đa khoa khu vực T đã tổng kết bệnh án, nhưng không thông báo đến Ủy ban nhân dân xã T để ra Quyết định về việc tự ý chấm dứt tham gia điều trị cai nghiện bằng thuốc thay thế, nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Trịnh Xuân V về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự. Công an xã T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn) đối với Trịnh Xuân V, xét thấy là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lý A C vào ngày 30/3/2026 do không cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự. Công an xã T đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn), xét thấy là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô Lý A C sử dụng để đi mua ma túy tại thôn C, xã B ngày 30/3/2026, quá trình điều tra xác định là xe của anh Lý A T là con trai của bị cáo. Khi cho mượn anh Lý A T không biết việc bị cáo mượn xe mô tô đi mua ma túy và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, ngày 02/4/2026, anh Lý A T đã bán lại chiếc xe cho người đàn ông không quen biết. Do đó Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định, do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Truy thu để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước của bị cáo số tiền thu lời bất chính do bán ma túy mà có là 100.000 đồng.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lý A C có đơn xin miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, căn cứ Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 17/GCN-HN.HCN ngày 16/6/2026 của UBND xã Trịnh Tường, tỉnh Lào Cai. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9]. Về đề nghị của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo:

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét để có một mức án phù hợp với hành vi của bị cáo.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về mức hình phạt đối với bị cáo, không phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lý A C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý A C 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2026.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Truy thu để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Lý A C số tiền thu lời bất chính do bán ma túy mà có là 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng chẵn*).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý A C.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 – Lào Cai;
- CQCSĐT CA tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 1 CA tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan THA HS CA tỉnh LC;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Thi hành án hình sự (02);
- Phòng THA DS khu vực 7 – LC;
- Lưu HS; TA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng